

KẾ HOẠCH

**Tổng kết phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây
dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020**

Thực hiện Hướng dẫn số 748/HD-BTĐKT ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổng kết phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm đánh giá kết quả quá trình tổ chức triển khai thực hiện và kết quả đạt được trong phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong phong trào; nhân rộng các điển hình tiên tiến, các sáng kiến, kinh nghiệm hay; các mô hình, cách làm sáng tạo trong phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

- Rút ra những bài học kinh nghiệm, những hạn chế cần khắc phục; đồng thời xác định những mục tiêu, giải pháp tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua trong những năm tiếp theo.

- Việc tổ chức tổng kết cần đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về việc tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng và Nhà nước; công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

2. Đánh giá kết quả phong trào thi đua trong thực hiện 19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới. Trong đó, cần tập trung đánh giá các mô hình mới, các giải

pháp đã thực hiện có hiệu quả để phần đầu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu và nội dung của Chương trình mục tiêu đã đề ra, cụ thể:

- Đánh giá các mô hình mới, cách làm sáng tạo trong phong trào "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới".

- Các hoạt động nghiên cứu, phát huy sáng kiến, các giải pháp hữu ích đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; đề xuất chính sách phù hợp trong xây dựng nông thôn mới.

- Công tác huy động nguồn lực, phát huy nội lực, hoạt động xã hội hóa trong xây dựng nông thôn mới; những việc làm cụ thể, thiết thực, có hiệu quả trong thực hiện phong trào thi đua.

3. Đánh giá tác động cụ thể của phong trào thi đua đối với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của các đơn vị, địa phương gắn với tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các phong trào, các cuộc vận động đang triển khai, tạo động lực thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của các sở, ban, ngành và các địa phương.

4. Đánh giá ưu điểm, nhược điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện phong trào thi đua.

5. Những kiến nghị, đề xuất tiếp tục thực hiện phong trào thi đua trong các năm tiếp theo.

6. Xem xét, lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua.

(Có đề cương báo cáo kèm theo).

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN

1. Hình thức

- Các huyện, thành phố: Tổng kết phong trào thi đua và biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến lồng ghép trong Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp, hợp tác xã: Tổ chức tổng kết phong trào thông qua hình thức báo cáo.

- Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020 và biểu dương,

khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu gắn với Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

2. Thời gian

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh hoàn thành việc tổ chức tổng kết phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” và gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) *trước ngày 26 tháng 7 năm 2019*.

- Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thành việc tổ chức tổng kết phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” và gửi báo cáo về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương *trước ngày 01 tháng 10 năm 2019*.

IV. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA GIAI ĐOẠN 2016 -2020

Thực hiện theo Hướng dẫn số 748/HD-BTĐKT ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về tổng kết phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020 và Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành Quy định phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016 - 2020. Công tác khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thực hiện như sau:

1. Đối tượng

- Tập thể:

+ Các xóm, xã.

+ Các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang cấp tỉnh; các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế trong và ngoài tỉnh.

- Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân trong và ngoài tỉnh.

- Hộ gia đình.

2. Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động hạng ba.

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (cấp huyện).

3. Số lượng, tiêu chuẩn khen thưởng

3.1. Đối với khen thưởng cấp Nhà nước

a) Đối với tập thể: Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen cho các tập thể sau:

- 01 xã tiêu biểu trong nỗ lực xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2016 -2020; không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- Xã đặc biệt khó khăn tiêu biểu có nhiều nỗ lực vươn lên trong xây dựng nông thôn mới: có mức tăng mới 10 tiêu chí trở lên trong giai đoạn 2016 - 2020 (trong đó có tiêu chí thu nhập và giảm nghèo); không nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

- 5% số xóm tiêu biểu, đi đầu trong phong trào xây dựng nông thôn mới của các xã đặc biệt khó khăn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

b) Đối với cá nhân: Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng ba cho 02 đến 03 cá nhân là cán bộ trực tiếp chỉ đạo và thực hiện chương trình nông thôn mới các cấp hoặc người dân có nhiều đóng góp (giá trị từ 50 triệu đồng trở lên), nông dân có phát minh, sáng chế, doanh nhân tiêu biểu... trong xây dựng nông thôn mới.

3.2. Đối với Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Đối với tập thể:

- Đối với huyện, thành phố đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- + Hoàn thành vượt chỉ tiêu số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch (thường kèm theo Bằng khen 400 triệu đồng để đầu tư xây dựng công trình phúc lợi).

- Đối với xã: Mỗi huyện, thành phố xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho không quá 02 xã đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- + Xã tiêu biểu, xuất sắc, nỗ lực nhất trong phong trào xây dựng nông thôn mới của địa phương và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2, Điều 5, Quy định

phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

+ Xã đặc biệt khó khăn có nhiều nỗ lực vươn lên trong xây dựng nông thôn mới: Có mức tăng mới từ 08 tiêu chí trở lên trong giai đoạn (2016 - 2020) trong đó có tiêu chí thu nhập và giảm nghèo.

+ Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Là xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh, có kết quả nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới toàn diện, nổi bật.

- Đối với xóm: Mỗi huyện, thành phố xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 01 xóm xuất sắc, tiêu biểu nhất, đi đầu trong phong trào xây dựng nông thôn mới của địa phương và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 5, Quy định phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn đề nghị khen thưởng không quá 05 doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và 05 sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 4, Điều 5 Quy định phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

b) Đối với cá nhân:

- Mỗi sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh giúp được một xã đạt chuẩn nông thôn mới được chọn 01 cá nhân là lãnh đạo đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công giúp đỡ xã hoặc công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu xuất sắc nhất trong việc tham mưu cho lãnh đạo đơn vị giúp đỡ xã đạt nông thôn mới và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 5, Điều 5, Quy định phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

- Mỗi huyện, thành phố đề nghị khen thưởng không quá 02 cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong triển khai thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 5, Điều 5, Quy định phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

c) Đối với hộ gia đình: Các huyện, thành phố đề nghị khen thưởng không quá 02 hộ gia đình xuất sắc, tiêu biểu và trong giai đoạn đã được khen thưởng

của cấp huyện trở lên về phong trào xây dựng nông thôn mới đồng thời đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Khoản 6, Điều 5, Quy định phong trào thi đua “Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới” ban hành kèm theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh.

3.3. Đối với Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: Tiêu chuẩn và số lượng khen thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

4. Quy trình xét khen thưởng

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tiêu chuẩn bình xét khen thưởng và hoàn thiện hồ sơ khen thưởng theo quy định gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, thẩm định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, thẩm định và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh) khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng đối với các trường hợp đủ tiêu chuẩn.

5. Hồ sơ và thời gian đề nghị khen thưởng

5.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

- Tờ trình của cấp trình khen (kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng).

- Biên bản họp xét khen thưởng của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trình khen.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen (thực hiện theo mẫu số 01 và 02 (đối với khen thưởng cấp Nhà nước) và mẫu số 07 (đối với đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen) ban hành kèm theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ). Riêng đối với cá nhân là doanh nhân, nông dân; hộ gia đình thì đơn vị trình khen thưởng có trách nhiệm tóm tắt thành tích cho cá nhân, hộ gia đình.

5.2. Thời gian nhận hồ sơ

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **chậm nhất vào ngày 05/8/2019**.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) **chậm nhất vào ngày 16/8/2019**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh: Tổ chức tổng kết phong trào thi đua, bình xét đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu theo quy định và báo cáo kết quả tổng kết về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới) thực hiện các nội dung sau:

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tổng kết phong trào thi đua đảm bảo theo Kế hoạch đề ra.

- Tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, địa phương và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết phong trào thi đua gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương theo quy định.

- Tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới) phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thiện báo cáo tổng kết thực hiện phong trào thi đua cấp tỉnh.

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định (qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch tổng kết phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Cao Bằng yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT TW (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị tham gia khối, cụm thi đua thuộc tỉnh;
- VPĐP Nông thôn mới tỉnh Cao Bằng;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, NV, NC.



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2011 - 2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1756/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi
2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phát động, triển khai phong trào thi đua

a) Giai đoạn I (2011 - 2015)

- Công tác triển khai văn bản của Trung ương, của tỉnh về phong trào thi đua.
- Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Đánh giá việc tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua; đăng ký và triển khai giúp đỡ các địa phương xây dựng nông thôn mới theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

b) Giai đoạn II (2016 - 2020)

- Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về việc tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua.

- Phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả chỉ đạo của các cấp...

2. Công tác tuyên truyền

- Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tư tưởng chỉ đạo, cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới và phong trào thi đua.

- Nội dung, hình thức tuyên truyền về phong trào thi đua.

- Đánh giá hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện phong trào thi đua gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", Chương trình mục tiêu quốc gia xây

dựng nông thôn mới, trong đó nêu rõ những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo đã góp phần nâng cao chất lượng truyền thông về xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Tổng số tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (nêu tên một số điển hình tiên tiến tiêu biểu).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Kết quả hưởng ứng, thực hiện phong trào thi đua

- Đánh giá nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phong trào thi đua.
- Đánh giá tác động của phong trào thi đua trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

** Lưu ý:*

- Đối với các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách giúp đỡ các xã trong thực hiện xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đánh giá thêm kết quả giúp đỡ các xã được phân công phụ trách trong xây dựng nông thôn mới.

- Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Đánh giá thêm nội dung tác động của phong trào thi đua đối với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; kết quả thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Cách làm hay, sáng tạo trong phong trào "Cao Bằng chung sức xây dựng nông thôn mới".

- Việc huy động nguồn lực, phát huy nội lực, hoạt động xã hội hóa trong xây dựng nông thôn mới; những việc làm cụ thể, thiết thực, có ý nghĩa trong phong trào thi đua.

- Đề xuất những chính sách xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, của địa phương.

3. Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới gắn với đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các phong trào thi đua khác.

4. Công tác kiểm tra, giám sát phong trào thi đua.

5. Công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

6. Công tác khen thưởng, động viên phong trào thi đua của các cấp, các ngành cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào.

- Số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng trong thực hiện phong trào thi đua (kết quả tính đến thời điểm báo cáo; so sánh số lượng khen thưởng của giai đoạn 2011 - 2015 với giai đoạn 2016 - 2020).

IV ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.
2. Tồn tại, hạn chế.
3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế.
 - Nguyên nhân khách quan.
 - Nguyên nhân chủ quan.
4. Bài học kinh nghiệm.
5. Đề xuất, kiến nghị để tiếp tục triển khai phong trào thi đua.